TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:24/2023/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 18 tháng 4 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành được lập ngày 10 tháng 4 năm 2023, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ông Phạm Dũng L**, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Số nhà A, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: **- Bà Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1962;

- Ông Lê Trung K, sinh năm: 1961;

Cùng địa chỉ: Số B, khu phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bến Tre

Đại diện theo ủy quyền của bà Thu: **Bà Trương Thị X**, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: Số C, đường B, phường T, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của ông Kỉnh: **Ông Trần Trung N**, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số C, đường B, phường T, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Trung K chịu trách nhiệm liên đới trả số tiền vốn 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng cho ông Phạm Dũng Lâm.

Ghi nhận việc ông Phạm Dũng Lâm không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có

đơn yêu cầu thi hành của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm được giảm 50% là 5.000.000 (Năm triệu) đồng bà Nguyễn Thị T và ông Lê Trung K tự nguyện chịu. Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Trung K là người cao tuổi nên được miễn số tiền án phí là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Bà Thu và ông Kỉnh còn phải nộp số tiền án phí 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre hoàn lại cho ông Phạm Dũng L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.249.000 (Năm triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0002640 ngày 01/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Bến Tre;
- Các đương sự;
- THADS TP.Bến Tre;
- Toà án tỉnh ;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương